TÒA ÁN N DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HNGĐ-ST
Ngày 31-8-2022
V/v trA chấp yêu cầu ly hôn

N DA

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm N dân:

Ông Nguyễn Xuân Thành.

Ông Đào Văn tươi.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án N dân huyện Ngọc Hiển.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án N dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2022/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 về trA chấp yêu cầu ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2022/QĐST – HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị M, sinh năm 1986; cư trú tại Khóm 4, thị trấn Rạch Gốc, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:* A Trương Thanh N, sinh năm 1984; cư trú tại Khóm 4, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 6 năm 2022 của chị Ngô Thị M và quá trình tố tụng tại Tòa án chị M trình bày: Chị và A Trương Thanh N tự nguyện kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Nguyên N mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh

N cờ bạc, vợ chồng sống riêng, do điều kiện không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh N.

Về con chung có hai người con tên Trương Ngô Mai A, sinh ngày 01/7/2017 và Trương Ngô Song A, sinh ngày 01/7/2017 hiện hai người con đang ở cùng chị, sau khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chị không yêu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trương Thanh N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, tham gia phiên tòa anh N đều vắng mặt không không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc theo yêu cầu của chị Ngô Thị M được Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn N: Quan hệ hôn N giữa chị Ngô Thị M và anh Trương Thanh N được xác lập vào năm 2013, có đăng đăng kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập có hiệu lực nên được xác định là hôn N hợp pháp được pháp luật thừanh Nhận và bảo vệ. Chị M yêu cầu ly hôn với anh N với lý do là mâu thuẩn kéo dài, không thể hạn gắn, đã ly thân với nhau, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau và kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh N. Đối với anh N Tòa án đã triệu tập hợp lệ để tiến hành hòa giải, xét xử nhưng anh N khônhg tham gia, không có lý do. Từ đó, cho thấy anh N không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị M. Do đó, Tòa án căn cứ vào những quy định về chấm dứt hôn nhân và những quy định về quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết. Trong quá trình giảit quyết vụ án chị M kiên quyết yêu cầu ly hôn và cho rằng đã ly thân với anh N, cho thấy quá trình chung sống chị M và anh N có mâu thuẩn là thực tế có xảy ra, hiện tại, chị M và anh N mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ cho nhau, đời sống hôn nhân không hạnh phúc. Xét thấy, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn N lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo

dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị M được ly hôn với anh N là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Thời gian chung sống, chị M và anh N có hai người con hiện đang ở cùng chị M, sau khi ly hôn chị M yêu cầu được nuôi con. Xét thấy, cháu Trương Ngô Mai A, sinh ngày 01/7/2017 và Trương Ngô Song A, sinh ngày 01/7/2017 còn nhỏ cần có sự chăm sóc củanh Người mẹ, bản thân chị M đủ điều kiện để nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án anh N không tham dự phiên tòa, không có ý kiến gì về việc chị M yêu cầu nuôi các con, cho thấy anh N không quan tâm đến việc chị M yêu cầu nuôi các con. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ Điều 81 của Luật hôn N và gia đình xét thấy giao các con cho chị M nuôi là phù hợp, phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Anh Trương Thanh N không trực tiếp nuôi các con có quyền thăm nôm, chăm sóc và giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[5] Về án phí: Chị Ngô Thị M là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên chị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, được khấu trừ phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị M đã nộp.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Trương Thanh N tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn N và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn N: Chấp nhận cho chị Ngô Thị M được ly hôn với anh Trương Thanh N.

Về nuôi con chung: Chị Ngô Thị M được quyền nuôi con tên Trương Ngô Mai A, sinh ngày 01/7/2017 và Trương Ngô Song A, sinh ngày 01/7/2017. Anh Trương Thanh N không phải cấp dưỡng nuôi các con.

Anh Trương Thanh N có quyền thăm nôm, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không đươc lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Ngô Thị M.

Về chia tài sản: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Ngô Thị M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị M đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0020083 ngày 03 tháng 6 năm 2022 được khấu trừ.

Chị Ngô Thị M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trương Thanh N vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án N dân tỉnh Cà Mau;
- UBND thị trấn Rạch Gốc, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn A Đam

TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngọc Hiển, ngày 25 tháng 5 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi …giờ…phút, ngày 25 tháng 5 năm 2022.

Tại trụ sở Tòa án N dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm N dân: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Ông Quách Văn Vệ.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lN số: 187/2021/TLST–HNGĐ ngày 07/12/2021, về ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị M.

- Bị đơn: A Trương ThANH N.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả trA tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn N và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lN và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3 N kiến thống nhất.

Về hôn N: Chấp nhận cho chị Ngô Thị M được ly hôn với A Trương ThANH N.

Kết quả biểu quyết: 3/3 N kiến thống nhất.

Về nuôi con chung: Chị Ngô Thị M được quyền nuôi con tên Võ Nguyễn Huyền Trân, sinh ngày 07/5/2021 đang ở cùng chị M.

ANH N có quyền thăm nôm, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không đươc lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị M.

Kết quả biểu quyết: 3/3 N kiến thống nhất.

- Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 N kiến thống nhất.

- Về các vấn đề khác: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Ngô Thị M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị M đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0019878 ngày 07/12/2021 được khấu trừ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 N kiến thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi….giờ….phút, ngày 25 tháng 5 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và kN tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn A Đam